

Bản án số: 187/2022/HS-ST

Ngày: 26 – 12 – 2022.

## **NHÂN DANH**

### **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

#### **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Trọng Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Đặng Thu Vân.

2/ Bà Thái Thục Hiền.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Viết Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 143/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 290/2022/QĐXXST-HS ngày 09/12/2022 đối với bị cáo:

**Huỳnh Thanh Q**, sinh năm: 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 432/26G DBT, Phường MT, Quận T, Thành phố HCM; tạm trú: Nhà không số, kế số 462 DBT, Phường MT, Quận T, Thành phố HCM; chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh H1 và bà Trần Thị T1; có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2013/HSST, ngày 11/3/2013, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”; đến ngày 14/02/2015 đã chấp hành xong Bản án. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2016/HSST, ngày 11/3/2016, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”; đến ngày 08/01/2018 chấp hành xong Bản án. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2022 đến nay. (Có mặt).

**- Bị hại:**

1. Anh: Nguyễn Thanh T2, sinh năm: 1993; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: Thôn CC, xã EK, huyện EK, tỉnh ĐL; chỗ ở: Chung cư TC, Phường B, Quận T, Thành phố HCM). (Vắng mặt).

2. Ông: Lê Văn H2, sinh năm: 1963; nơi cư trú: Số 184/38/17/1 ADL, Phường BA, Quận T, Thành phố HCM. (Vắng mặt).

3. Ông: Phạm Toàn Đ1, sinh năm: 1989; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: Khu phố PT, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh BR – VT; chỗ ở: Số 45/13 TX18, khu phố N, phường TX, Quận MH, Thành phố HCM). (Vắng mặt).

4. Anh: Trần Hữu L1, sinh năm: 1994; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: Xóm 11, xã LS, huyện ĐL, tỉnh NA; chỗ ở: Đường 1A, xã VLB, huyện BC, Thành phố HCM). (Vắng mặt).

5. Bà: Hồ Thị O1, sinh năm: 1954; nơi cư trú: Số 3A Cư xá BM, đường DBT, Phường MT, Quận T, Thành phố HCM. (Vắng mặt).

6. Bà: Vân Hòa Cẩm T3, sinh năm: 1986; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Số 22/93C Trần Bình Trọng, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 51/46 PTH, Phường MT, Quận T, Thành phố HCM). (Vắng mặt).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

Ông: Phạm Văn Sĩ, sinh năm: 1973; nơi cư trú: Số 71T DBT, Phường MT, Quận T, Thành phố HCM. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, nên Huỳnh Thanh Q cùng với Nguyễn Văn H3, Cao Văn T4 (có mối quan hệ bạn bè quen biết ngoài xã hội) đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn Quận 8; cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 12/12/2020, Huỳnh Thanh Q điều khiển xe mô tô Dream màu nhỏ, không rõ biển số (xe do Q mượn của Tuấn, là bạn bè xã hội, không rõ lai lịch, sau khi sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội thì Q đã trả lại chiếc xe cho Tuấn) chở Nguyễn Văn H3 đi chơi về. Khi đến Block A chung cư TE, Phường B, Quận T, Thành phố HCM thì H3 phát hiện trước sảnh chung cư có 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ-đen, biển số 47F1-471.53 của anh Nguyễn Thanh T2 không người trông coi. H3 rủ thì được Q đồng ý cùng lấy trộm xe mô tô trên đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Thực hiện ý định trên, H3 kêu Q đẩy xe bên ngoài cánh giới, còn H3 đi bộ đến cạnh chiếc xe sử dụng 01 cây thanh kim loại lục giác hình chữ L mang theo sẵn bẻ khóa công tắc xe. Sau khi lấy trộm xe, Q đi về trước và để cho H3 điều khiển xe chạy đi tìm nơi tiêu thụ. H3 nhờ Tuấn (không rõ lai lịch) rao bán xe trên mạng internet. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày 12/12/2020, H3 điều khiển xe biển số: 47F1-471.53 chở Tuấn đi bán xe cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch) được 2.500.000 đồng, có được tiền H3 cho Tuấn 200.000 đồng và chia lại cho Q 1.150.000 đồng. Bị mất trộm tài sản, anh T2 đến Công an trình báo sự việc. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Ngày 11/01/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ-đen, biển số 47F1-471.53 là 16.800.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Thanh T2 yêu cầu bồi thường trị giá tài sản đã bị chiếm đoạt là 16.800.000 đồng.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 03 giờ, ngày 20/12/2020, Nguyễn Văn H3 rủ Huỳnh Thanh Q đi trộm cắp xe máy đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì được Q đồng ý. H3 mang theo thanh kim loại lục giác hình chữ L và điều khiển xe mô tô Wave màu trắng (không rõ biển số, xe này H3 mượn của Tuấn trước đó, sau khi phạm tội H3 đã trả xe cho Tuấn) chở Q đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đến trước nhà số 184/38/17/1 ADL, Phường BA, Quận T thì

H3 phát hiện trước nhà này có dựng 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S, màu đen, biển số 51L8-0214 của ông Lê Văn H2 không người trông coi, chìa khóa xe cắm sẵn trên ổ khóa công tắc xe. H3 kêu Q dừng xe gần đó để cảnh giới để H3 đi bộ đến chiếc xe và mở công tắc xe, rồi điều khiển xe chạy đi, còn Q điều khiển xe của Tuấn chạy hướng khác. Sau đó, H3 và Q gặp nhau và thống nhất để H3 tìm chỗ bán xe. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày 20/12/2020, H3 lấy biển số xe khác (H3 không nhớ biển số) gắn vào xe Honda Wave S màu đen lấy trộm được rồi điều khiển xe trên đến tại khu vực bờ kè đường Ba Đình gặp Nguyễn Thanh H4 để bán xe, H4 đồng ý mua xe trên với giá 3.500.000 đồng, có được tiền H3 và Q chia đôi mỗi người được 1.750.000 đồng, đã tiêu xài hết. Sau khi mua xe, H4 vào mạng NOOP liên hệ bán xe trên cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) tại gầm cầu Chánh Hưng Phường 9, Quận 8 với giá 4.000.000 đồng. H4 thu lợi được 500.000 đồng, số tiền có được H4 đã tiêu xài hết. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 vẫn chưa thu hồi được xe của ông Lê Văn H2, nhưng thu hồi được biển số xe 51L8-0214. Bị mất trộm tài sản, ông H2 đến Công an trình báo. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Ngày 11/01/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: 01 xe mô tô Honda Wave S màu đen, biển số 51L8-0214 là 8.500.000 đồng. Ngày 09/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra quyết định xử lý vật chứng trao trả biển số xe 51L8-0214 cho ông Lê Văn H2 và ông H2 yêu cầu bồi thường trị giá tài sản đã bị chiếm đoạt là 8.500.000 đồng.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 28/12/2020, Nguyễn Văn H3 rủ Huỳnh Thanh Q đi trộm cắp xe máy đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì Q đồng ý. Thực hiện ý định, H3 mang theo thanh kim loại lục giác hình chữ L và Q điều khiển xe mô tô Dream màu nho của Q (không rõ biển số, xe mượn của Tuấn, là bạn bè xã hội, không rõ lai lịch, sau khi sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội thì Q đã trả lại chiếc xe cho Tuấn) chờ H3 đi tìm tài sản lấy trộm. Cả hai đi đến trước công trình Block 8 chung cư TE, Phường B, Quận T thì H3 phát hiện 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ - đen- vàng, biển số: 72G1-062.65 của ông Phạm Toàn Đ1 và xe mô tô hiệu Honda Wave RS, màu đỏ - đen- bạc, biển số: 37Z3-3224 của anh Trần Hữu L1 dựng trước công trình, không người trông coi. H3 kêu Q đứng gần đó cảnh giới để H3 dùng thanh lục giác sẵn bẻ khóa công tắc xe rồi lần lượt lấy trộm xe biển số: 72G1-062.65 và xe biển số: 37Z3-3224. Sau đó, Q gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh H4 đề nghị bán hai xe trên thì H4 đồng ý, hai bên hẹn gặp nhau xem xe tại cầu TN, huyện BC, Thành phố HCM. Sau khi xem xe, H4 đồng ý mua 02 xe trên với giá 7.000.000 đồng, H4 kêu H3 và Q đem xe qua khu vực bờ kè gần nhà H4 giao cho H4 và nhận tiền. Có được tiền, H3 và Q chia đôi mỗi người được 3.500.000 đồng, đã tiêu xài hết. Sau khi mua xe, H4 vào trang mạng NOOP liên hệ bán xe mô tô Yamaha Exciter biển số: 72G1-062.65 và xe máy Honda Wave RS biển số: 37Z3-3224 cho 02 người nam thanh niên (không rõ lai lịch) tại gầm cầu Chánh Hưng thuộc Phường 9, Quận 8 với giá 8.000.000 đồng. H4 thu lợi được 1.000.000 đồng, có được tiền H4 đã tiêu xài hết. Bị chiếm đoạt tài sản, ông Phạm Toàn Đ1 và anh Trần Hữu L1 đến Công an trình báo. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Theo kết quả định giá ngày 11/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận giá trị của: 01 xe máy Yamaha Exciter, biển số: 72G1-062.65 là 9.000.000 đồng; xe Honda Wave RS, biển số: 37Z3-3224 là 2.740.000 đồng. Tại Cơ quan

điều tra, ông Phạm Toàn Đ1 yêu cầu bồi thường 9.000.000 đồng, anh Trần Hữu L1 yêu cầu bồi thường 2.740.000 đồng.

Vụ thứ 4: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 03/01/2021, Huỳnh Thanh Q điều khiển xe mô tô hiệu Ultimo, màu đen (không rõ biển số, do Q mượn của Phương, là bạn bè xã hội, không rõ lai lịch, sau khi sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội thì Q đã trả lại chiếc xe cho Phương) qua nhà Cao Văn T4 để rủ T4 đi chơi. Khi đi đến trước nhà số 3A cư xá BM, đường DBT, Phường M, Quận T thì Q phát hiện trước nhà có dựng 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, màu trắng, biển số: 59L2-452.88 của bà Hồ Thị O1, xe không người trông coi, có sẵn chìa khóa công tắc xe; nên Q rủ T4 cùng lấy trộm xe này đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài và được T4 đồng ý. Q dừng xe đứng cạnh giới đề T4 đi bộ đến mở khóa xe nổ máy điều khiển xe tẩu thoát. T4 chạy xe vừa lấy trộm cất giấu ở gần nhà của Nguyễn Văn H3 (tại số C17/19 tổ 221, ấp 4B, xã BH, huyện BC) để chờ Q. Một lúc sau, Q về đến và nói cho H3 biết vừa mới trộm được xe nhưng không nói cụ thể ở đâu; sau khi nghe xong thì H3 đi vào nhà ngủ và không biết việc Q, T4 bán xe cho ai; H3 chỉ biết xe trộm cắp là xe Yamaha Luvias, nhưng không rõ biển số. Đến khoảng 16 giờ, ngày 04/01/2021, T4 và Q bán xe máy biển số 59L2-452.88 cho 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng, có được tiền cả hai chia mỗi người 1.500.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Bị mất trộm tài sản, bà Hồ Thị O1 đến Công an Phường trình báo và giao nộp 01 USB chứa hình ảnh đối tượng lấy trộm tài sản. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Theo kết quả định giá ngày 11/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận giá trị của: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, màu trắng, biển số: 59L2-452.88 là 12.500.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, bà Hồ Thị O1 yêu cầu bồi thường 12.500.000 đồng.

Vật chứng liên quan: Chiếc xe mà Q và H3 sử dụng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan điều tra không thu hồi được. 01 thẻ nhớ màu đen, hiệu Micro SD Apacer 2GB (do bà Hồ Thị O1 giao nộp) và 01 thẻ nhớ hiệu Micro SD màu đen, dung lượng 1 GB (do ông Phạm Văn Sĩ giao nộp) chứa hình ảnh vụ trộm cắp xảy ra ngày 03/01/2021, tại 3A cư xá BM, đường DBT, Phường M, Quận T.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với yêu cầu bồi thường của anh Nguyễn Thanh T2, ông Lê Văn H2, ông Phạm Toàn Đ1, ông Trần Hữu L1 và bà Hồ Thị O1 đã được giải quyết tại Bản án số 143/2021/HS-ST ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Huỳnh Thanh Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn H3, Cao Văn T4, Nguyễn Thanh H4.

Đối với Nguyễn Văn H3, Cao Văn T4, Nguyễn Thanh H4 đã bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (theo Bản án số 143/2021/HS-ST ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Đối với Cường, Tuấn, quá trình điều tra không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Ngoài ra, Huỳnh Thanh Q đã cùng với đối tượng tên gọi “Cường” (không rõ lai lịch, có mối quen hệ bạn bè ngoài xã hội) đã thực hiện 01 vụ “Cướp giật tài sản” trên địa bàn Quận 8; cụ thể như sau:

Vào khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 31/01/2022, Huỳnh Thanh Q điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 59E1-029.15 chở bạn tên Cường (không rõ lai lịch) đi tìm tài sản của người khác sơ hở để cướp giật và Cường phát hiện bà Vân H4 Cẩm T3 đang dừng xe trên lề đường trước số 102 DBT, Phường H, Quận T và trên cổ bà T3 có đeo sợi dây chuyền, nên kêu Q quay xe lại để giật. Thực hiện ý định, Q điều khiển xe quay lại, áp sát xe của bà T3 để Cường dùng tay giật đứt sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng của bà T3, rồi Q tăng ga bỏ chạy được một đoạn thì cả hai té ngã xuống đường. Lúc này, bà T3 truy hô cùng quần chúng nhân dân bắt giữ được Q và chiếc xe, sau đó giải giao về trụ sở Công an Phường 2, Quận 8 để xử lý. Riêng Cường chạy bộ trốn thoát. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng do bà Vân Hòa Cẩm T3 giao nộp (do bà T3 nhặt được tại nơi bị cướp giật) và 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng do anh Nguyễn Văn T5 giao nộp (anh T5 nhặt được khi chứng kiến sự việc trên).

Ngày 08/02/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài khoảng 41cm, trọng lượng 3,37g, hàm lượng vàng (Au) 58,70% có trị giá 2.846.660 đồng và 01 mặt dây chuyền kim loại hình mặt trăng, trọng lượng 1,34g, hàm lượng vàng (Au) 58,71% có trị giá 1.131.690 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho bà Vân Hòa Cẩm T3.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vario, gắn biển số 59E1-029.15 do Huỳnh Thanh Q giao nộp. Qua xác minh, biển số 59E1-029.15 là xe hiệu ATTILA do bà Nguyễn Thị Ngọc T6 (địa chỉ: 72/8A CG, Phường H, quận PN, Thành phố HCM) đứng tên đăng ký xe. Qua xác minh, tại địa chỉ: 72/8A CG, Phường H, quận PN, Thành phố HCM không có ai tên Nguyễn Thị Ngọc T6 đăng ký thường trú, tạm trú hay thực tế cư trú.

Qua giám định, chiếc xe thu giữ không xác định được số khung, số máy nguyên thủy (đã bị mài đục số). Huỳnh Thanh Q khai chiếc xe trên là của Cường giao cho Q điều khiển đi cướp giật tài sản vào ngày 31/01/2022.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã đăng báo tìm chủ sở hữu, nhưng chưa có người đến nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Bà T3 không yêu cầu bồi thường.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Huỳnh Thanh Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 133/CT-VKSQ8 ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

\* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm g Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Q mức án tù 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và mức án tù 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tổng hợp hình phạt từ 06 năm tù đến 08 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Đối với 04 vụ án “Trộm cắp tài sản”: Đã được giải quyết tại Bản án số 143/2021/HS-ST ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân Quận 8.

+ Đối với vụ án “Cướp giật tài sản”: Bị hại không có yêu cầu, nên không giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng về tội “Trộm cắp tài sản” và miễn cho bị cáo về tội “Cướp giật tài sản”.

- Về xử lý vật chứng:

1/ Đối với 04 vụ án “Trộm cắp tài sản”: Đã được xử lý tại Bản án số 143/2021/HS-ST ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân Quận 8. Đối với các chiếc xe gắn máy mà bị cáo Q và đồng phạm (Nguyễn Văn H3) sử dụng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan điều tra không thu hồi được, nên không có cơ sở xem xét xử lý.

2/ Đối với vụ án “Cướp giật tài sản”:

+ Những vật chứng liên quan đã được thu hồi và Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp theo quy định của pháp luật.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Vario, gắn biển số 59E1-029.15 (do Huỳnh Thanh Q giao nộp): Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe và tịch thu tiêu hủy biển số xe.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thanh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện cùng các đồng phạm như nội dung cáo trạng đã nêu.

Tài sản bị chiếm đoạt là các chiếc xe gắn máy và sợi dây chuyền cùng mặt dây chuyền; cụ thể như sau:

- Bị cáo Huỳnh Thanh Q cùng với Nguyễn Văn H3 chiếm đoạt: 01 xe gắn máy Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số: 47F1-471.53, qua định giá là 16.800.000 đồng; 01 xe gắn máy Honda Wave S, màu đen, biển số: 51L8-0214, qua định giá là 8.500.000 đồng; 01 xe gắn máy Yamaha Exciter, biển số: 72G1-062.65, qua định giá là 9.000.000 đồng; 01 xe gắn máy Honda Wave RS, biển số: 37Z3-3224, qua định giá là 2.740.000 đồng.

- Bị cáo Huỳnh Thanh Q cùng với Cao Văn T4 chiếm đoạt 01 xe gắn máy Yamaha Luvias, màu trắng, biển số: 59L2-452.88, qua định giá là 12.500.000 đồng.

Như vậy, trị giá tài sản mà bị cáo Huỳnh Thanh Q và các đồng phạm đã chiếm đoạt của các bị hại trong các vụ án “Trộm cắp giạt tài sản”, qua định giá thuộc trường hợp tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản, các bị cáo đem bán cho bị cáo Nguyễn Thanh H4 và các đối tượng khác (không rõ lai lịch) rồi lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân.

Trị giá tài sản vụ án “Cướp giạt tài sản” là 3.978.350 đồng (thuộc trường hợp tài sản có giá trị dưới 50.000.000 đồng).

Khi thực hiện hành vi cướp giạt tài sản, bị cáo và đồng phạm đã sử dụng xe gắn máy có phân khối lớn, làm phương tiện di chuyển rồi bất ngờ áp sát, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của bị hại, sau đó lập tức tăng ga phóng nhanh để tẩu thoát, đe dọa đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của những người tham gia giao thông và chính bản thân của bị cáo; nên bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp “Sử dụng thủ đoạn nguy hiểm”. Đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, bị cáo Huỳnh Thanh Q phải bị xét xử theo quy định tại tình tiết này.

Xét lời khai của bị cáo Huỳnh Thanh Q phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Huỳnh Thanh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Cướp giạt tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính đồng phạm trong vụ án: Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, không có tổ chức; trong đó bị cáo giữ vai trò đồng phạm rất tích cực (03 vụ trộm cắp đầu) và là người rủ rê (trong vụ thứ 4); là đồng phạm giúp sức tích cực trong vụ án “Cướp giạt tài sản”. Vì vậy, Hội đồng xét xử cũng cần nhắc về tính chất, mức độ tham gia tội phạm của bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt cho tương xứng phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” (các vụ trộm cắp tài sản); đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà bị cáo phải chịu.

[5] Về nhân thân của bị cáo Q: Bị cáo có quá trình nhân thân xấu (đã 02 lần bị kết án về tội “Cướp giạt tài sản”, mặc dù được đương nhiên xóa án tích), lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng, sửa chữa lỗi lầm để phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội; ngược lại, bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật; nên Hội đồng xét xử cũng cần phải lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản của bị hại (T3) bị chiếm đoạt (do bị cáo và đối tượng tên Cường thực hiện) đã thu hồi trả lại cho bị hại T3 và tài sản của bị hại H2 bị chiếm đoạt (do bị cáo H3 và Q thực hiện) đã thu hồi được biển số xe trả lại cho bị hại H2. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Trong lần xét xử này bị cáo Huỳnh Thanh Quận phải bị tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Huỳnh Thanh Q là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xét lời đề nghị của bị cáo Huỳnh Thanh Q về việc xin giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở pháp luật như phân tích nêu trên của Hội đồng xét xử, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng và theo quy định tại Khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng; nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự:

- Vụ án “Cướp giật tài sản”: Trong giai đoạn điều tra, bị hại T3 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác và vắng mặt tại phiên tòa. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

- Các vụ án “Trộm cắp tài sản”:

1/ Bà Hồ Thị O1 yêu cầu được bồi thường số tiền trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 12.500.000 đồng.

2/ Anh Nguyễn Thanh T2 yêu cầu được bồi thường số tiền trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 16.800.000 đồng.

3/ Anh Trần Hữu L1 yêu cầu được bồi thường số tiền trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 2.740.000 đồng.

4/ Ông Lê Văn H2 yêu cầu được bồi thường số tiền trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 8.500.000 đồng.

5/ Ông Phạm Toàn Đ1 yêu cầu được bồi thường số tiền trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 9.000.000 đồng.

Và đã được giải quyết tại Bản án số 143/2021/HS-ST ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nên không xem xét giải quyết.

[12] Về vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho chủ sở hữu hợp pháp trong các vụ án “Trộm cắp tài sản” và vụ án “Cướp giật tài sản” là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Đối với 04 vụ án “Trộm cắp tài sản”: Đã được xử lý tại Bản án số 143/2021/HS-ST ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đối với các chiếc xe gắn máy mà bị cáo Q và đồng phạm (Nguyễn Văn H3) sử dụng làm phương tiện phạm tội trong các vụ án “Trộm cắp tài sản”, Cơ quan điều tra không thu hồi được; nên không có cơ sở xem xét xử lý.

- Đối với vụ án “Cướp giật tài sản”: 01 xe mô tô hiệu Honda Vario, gắn biển số 59E1-029.15 (do Huỳnh Thanh Q giao nộp): Qua giám định số khung, số máy bị mài mất số, không xác định được số nguyên thủy. Đây là phương tiện cầm lưu hành, bị cáo và đồng phạm đã sử dụng làm phương tiện phạm tội và chiếc xe hiện có giá trị sử dụng, nên



cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước chiếc xe và tịch thu tiêu hủy biển số xe (biển số giả).

[13] Đối với Tuấn là người giúp sức cho Nguyễn Văn H3 bán xe trộm cắp, do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý trong vụ án này là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với Cường là đồng phạm với bị cáo Q, do không xác định được lai lịch của Cường; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý trong vụ án này là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[15] Đối với những đối tượng đã mua những chiếc xe gắn máy của bị cáo Q và các đồng phạm, cũng như những đối tượng đã mua những chiếc xe gắn máy của bị cáo H4 (nguồn gốc do bị cáo H4 mua của bị cáo Huỳnh Thanh Q và các đồng phạm); do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý trong vụ án này là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[16] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm g Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 50; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

**Xử phạt:** Bị cáo Huỳnh Thanh Q 02 (hai) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” và 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”.

Tổng hợp hình phạt tù chung buộc bị cáo Huỳnh Thanh Q phải chấp hành của cả 02 (hai) tội danh là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung (miễn) đối với bị cáo Huỳnh Thanh Q.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Đối với vụ án “Cướp giật tài sản”: Không giải quyết.

+ Đối với vụ án “Trộm cắp tài sản”: Đã được giải quyết tại Bản án số 143/2021/HS-ST ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Đối với 04 vụ án “Trộm cắp tài sản”: Đã được xử lý tại Bản án số 143/2021/HS-ST ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Đối với vụ án “Cướp giật tài sản”: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Vario, màu trắng, số máy: Không, số khung: Không và tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số xe gắn máy 59E1-029.15.

(Vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 06 tháng 10 năm 2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh Q phải chịu số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Trọng Trúc**